

DANH MỤC VẬT TƯ Y TẾ PHỤC VỤ CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN NĂM 2024-2025

(Kèm theo thư mời báo giá số 17 /BVT-VT-TTBYT ngày 11 / 01 / 2024 của Phòng VT-TBYT Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai)

STT	Tên/ chủng loại hàng hóa	Thông số kỹ thuật tối thiểu	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	2	3	7	8	
1	Bơm tiêm nhựa 1ml	Nhựa y tế nguyên sinh. Gioăng có núm bơm hết hành trình giúp tiêm hết thuốc, đạt khoảng chết ≤ 0.03ml. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy. Vô trùng - không chứa chất gây sốt - không DEHP. Cỡ kim 26G x 1/2" và 25G x 1". Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn TCVN 5903; EN ISO 13485: 2016; CE; ISO 14001: 2015	Cái	70.000	
2	Bơm tiêm nhựa 3 ml	Nhựa y tế nguyên sinh. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy. Vô trùng - không chứa chất gây sốt- không DEHP. Cỡ kim 23G x 1", 25G x 1", 25G x 5/8". Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn TCVN 5903; EN ISO 13485: 2016; CE; ISO 14001: 2015	Cái	3.000	
3	Bơm tiêm nhựa 5ml	Nhựa y tế nguyên sinh. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy. Vô trùng - không chứa chất gây sốt - không DEHP. Cỡ kim 23G x 1", 25G x 1", 25G x 5/8". Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn TCVN 5903; EN ISO 13485: 2016; CE; ISO 14001: 2015	Cái	350.000	
4	Bơm tiêm nhựa 10ml	Nhựa y tế nguyên sinh. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy. Vô trùng - không chứa chất gây sốt - không DEHP. Cỡ kim 23G x 1" và 25G x 1". Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn TCVN 5903; EN ISO 13485: 2016; CE; ISO 14001: 2015	Cái	300.000	
5	Bơm tiêm nhựa 20ml	Nhựa y tế nguyên sinh. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy. Vô trùng - không chứa chất gây sốt - không DEHP. Cỡ kim 23G x 1". Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn TCVN 5903; EN ISO 13485: 2016; CE; ISO 14001: 2015	Cái	400.000	
6	Bơm cho ăn 50 ml	Nhựa y tế nguyên sinh. Đốc xy lạnh to lắp vừa dây cho ăn. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy. Vô trùng - không chứa chất gây sốt - không DEHP. Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn ISO 14001: 2015; EN ISO 13485: 2016	Cái	20.000	
7	Bơm tiêm nhựa 50 ml	Nhựa y tế nguyên sinh. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy. Vô trùng - không chứa chất gây sốt - không DEHP. Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn TCVN 5903; EN ISO 13485: 2016; CE; ISO 14001: 2015	Cái	35.000	

8	Bông gói	Quy cách: 10g/ gói. Bông y tế thấm nước 100% bông xơ thiên nhiên. Bông trắng, không mùi, mềm mịn, dai, không bị toi và có độ thấm hút rất cao. Không độc tố và không gây dị ứng, không có tinh bột, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ acid và độ kiềm: Trung tính; Hàm lượng chất béo: Không vượt quá 0.5%. Các chất tan trong nước: ≤ 0,5%; Độ ẩm: ≤ 8%; Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP	Gói	100.000	
9	Bông gạc đắp vết thương vô trùng 6x15cm	Sản phẩm được làm từ 2 lớp vải không dệt hút nước bên ngoài, và 1 lớp đệm bông tự nhiên tinh chế (100% cotton) ở giữa. Không có độc tố, không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Chất tan trong nước ≤0.5%. Độ pH: trung tính. Độ ẩm: 5 - 6.5%. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5% - Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP	Cái	300.000	
10	Bông thấm nước	Quy cách: 1kg/ gói. Bông y tế thấm nước 100% bông xơ thiên nhiên. Bông trắng, không mùi, mềm mịn, dai, không bị toi và có độ thấm hút rất cao. Bông dạng dải, được cuộn thành cuộn chắc, đáp ứng yêu cầu của người sử dụng. Không độc tố và không gây dị ứng, không có tinh bột, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ acid và độ kiềm: Trung tính; Hàm lượng chất béo: Không vượt quá 0.5%. Các chất tan trong nước: ≤ 0,5%; Độ ẩm: ≤ 8%; Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP	Kg	200	
11	Bông ép sọ não 4x5 cm	Là gạc phẫu thuật không dệt được sản xuất từ vải không dệt thấm hút nhanh. Vải mềm, mịn, có màu trắng đồng nhất. Không có độc tố. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas.	Cái	15.000	

12	Băng cuộn 7cm x5m	<p>Sản phẩm được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao, không có độc tố. Mật độ 20x14 sợi/ inch. Hai đầu cuộn băng bằng, không lệch, không xơ. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ ngấm nước >=5gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước <0.5%. Độ pH: trung tính. Độ trắng: >=80% +/- 10%. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%. Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng giấy.</p> <p>- Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP</p>	Cuộn	30.000	
13	Băng cuộn 10cm x 5m	<p>Sản phẩm được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao, không có độc tố. Mật độ 20x14 sợi/ inch. Hai đầu cuộn băng bằng, không lệch, không xơ. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ ngấm nước >=5gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước <0.5%. Độ pH: trung tính. Độ trắng: >=80% +/- 10%. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%. Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng giấy.</p> <p>- Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP</p>	Cuộn	10.000	
14	Gạc câu dẫn lưu tai-mũi- họng vô trùng 1,5x100cmx4 lớp	<p>Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút rất cao. Không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Độ pH: trung tính. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas.</p>	Cái	1.000	
15	Gạc hút nước khô 0,8 m	<p>Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao. Mật độ: 20x18 sợi/ inch. Trọng lượng 25-27 g/m². Tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ ngấm nước >=5gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước <0.5%. Độ pH: trung tính. Độ trắng: >=80% +/- 10%. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%.</p> <p>- Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP</p>	Mét	10.000	

16	Gạc phẫu thuật 7 x 11cm x 12 lớp vô trùng	<p>Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút rất cao. Trọng lượng 25-27 g/m². Tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ ngậm nước >=5gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước <0.5%. Độ pH: trung tính. Độ trắng: >=80% +/- 10%. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng bao bì giấy có màu chỉ thị tiệt trùng dùng trong y tế.</p> <p>Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP</p>	Cái	220.000	
17	Gạc phẫu thuật không dệt 7,5 x 7,5cm x 6 lớp	<p>Gạc được sản xuất từ vải không dệt thấm hút nhanh. Vải dạng lưới có lỗ, mềm, mịn, có màu trắng đồng nhất. Không có hóa chất tẩy trắng, không có độc tố. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước < 5 giây. Độ ngậm nước ≥ 5gr nước/1gr gạc. Độ ẩm: 5-6.5%. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%. Độ pH: trung tính. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng bao bì giấy có màu chỉ thị tiệt trùng dùng trong y tế</p> <p>-Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP</p>	Cái	400.000	
18	Gạc phẫu thuật 10 x 10cm x 8 lớp, vô trùng	<p>Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút rất cao. Trọng lượng 25-27 g/m². Tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ ngậm nước >=5gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước <0.5%. Độ pH: trung tính. Độ trắng: >=80% +/- 10%. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng bao bì giấy có màu chỉ thị tiệt trùng dùng trong y tế.</p> <p>Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP</p>	Cái	120.000	

19	Gạc củ ấu sản khoa vô trùng	<p>Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thâm hút rất cao. Trọng lượng 25-27 g/m². Tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ ngậm nước >=5gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước <0.5%. Độ pH: trung tính. Độ trắng: >=80% +/- 10%. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng bao bì giấy có màu chỉ thị tiệt trùng dùng trong y tế.</p> <p>Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP</p>	Cái	300.000	
20	Gạc phẫu thuật ổ bụng 30x40x6 lớp	<p>Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thâm hút rất cao. Trọng lượng 25-27 g/m². Tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ ngậm nước >=5gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước <0.5%. Độ pH: trung tính. Độ trắng: >=80% +/- 10%. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng bao bì giấy có màu chỉ thị tiệt trùng dùng trong y tế.</p> <p>Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP</p>	Cái	20.000	
21	Gạc thận nhân tạo 3,5x4,5x8 lớp. Vô trùng	<p>Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thâm hút rất cao. Trọng lượng 25-27 g/m². Tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ ngậm nước >=5gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước <0.5%. Độ pH: trung tính. Độ trắng: >=80% +/- 10%. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng bao bì giấy có màu chỉ thị tiệt trùng dùng trong y tế.</p> <p>Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP</p>	cái	75.000	

22	Gạc meche 3,5x7,5x6 lớp vô trùng cân quang	<p>Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thâm hút rất cao. Trọng lượng 25-27 g/m². Tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ ngậm nước >=5gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước <0.5%. Độ pH: trung tính. Độ trắng: >=80% +/- 10%. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng bao bì giấy có màu chỉ thị tiệt trùng dùng trong y tế.</p> <p>Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP</p>	Cái	10.000	
23	Kim cánh bướm	<p>Kim hai cánh bướm - cỡ kim 25G, 23 G, Dây dẫn chất liệu nhựa PVC ; độ đàn hồi cao, không bị gãy gấp khi sử dụng và bảo quản.</p> <p>Khử trùng bằng khí EO hoặc tương đương. Không buốt-Vô trùng - Không độc- Không gây sốt.</p> <p>Giấy chứng nhận tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương</p>	Cái	200.000	
24	Kim luồn tĩnh mạch các số	<p>Kim luồn tĩnh mạch có cánh, có công bơm thuốc các cỡ 14G, 16G, 17G, 18G, 20G, 22G, 24G.</p> <p>Kim ASIA 304, không bị ăn mòn và rò rỉ chất độc hại, góc vát kim Bevel 17 độ, độ dày mũi kim: 0.05 mm, giảm lực đâm, hạn chế tổn thương.</p> <p>Ống thông FEP, bền, hạn chế gấp gãy, gắn 4 đường cân quang ngầm, lưu được trong mạch máu đến 96 h</p> <p>Ø x L/ Lưu lượng dòng chảy qua ống thông: Size 22G: 0.8 x 25 mm/ 30 ml/ phút Size 24G: 0.7 x 19 mm/ 18 ml/ phút</p> <p>Tiệt trùng bằng Ethylene Oxide.</p>	Cái	250000	
25	Kim lấy máu, lấy thuốc các loại, các cỡ	<p>Kim: được làm bằng thép không gỉ mạ Crom hoặc Niken. Đầu kim vát 3 cạnh, sắc nhọn, có nắp chụp bảo vệ. Thân kim nhẵn, tròn đều, có đủ độ cứng cơ khí, không tạp chất bên trong, được phủ Silicone. Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế. Đóng gói trong túi riêng, không có độc tố và chất gây sốt, không DEHP. Đạt chứng nhận ISO hoặc tương đương</p>	Cái	600.000	

26	Kim luân tĩnh mạch an toàn kín	<ul style="list-style-type: none"> - Có đầu bảo vệ bằng kim loại dạng lò xo gồm 2 cánh tay tròn bắt chéo nhau - Đầu kim 3 mặt vát. Tạo độ bén tối đa - Catheter nhựa Có 4 đường cân quang ngầm. vật liệu FEP-Teflon. - Màng kỹ nước chống máu tràn ra khi thiết lập đường truyền - Kim luân có cánh, có cửa. - G18: Tốc độ chảy: 96ml/phút, 5760 ml/giờ. Đường kính và độ dài catheter: 1.3mm x 45mm - G20: Tốc độ chảy 61ml/phút, 3660 ml/giờ. Đường kính và độ dài catheter: 1.1mm x 33mm - G22: Tốc độ chảy 36ml/phút, 2160 ml/giờ. Đường kính và độ dài catheter: 0.9mm x 25mm. - Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016 - Chứng nhận EC - ISO 10555-5 (khoảng cách từ đầu mặt vát kim sắt đến đầu catheter <1mm) - Bằng sáng chế: Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam 	Cái	2.000	
27	Kim luân tĩnh mạch an toàn không có cổng tiêm thuốc	<ul style="list-style-type: none"> - Có đầu bảo vệ bằng kim loại dạng lò xo gồm 2 cánh tay tròn bắt chéo nhau - Catheter nhựa Có 4 đường cân quang ngầm. vật liệu FEP-Teflon. - Màng kỹ nước chống máu tràn ra khi thiết lập đường truyền - Kim luân có cánh, không cửa, tốc độ chảy 22ml/phút, Tốc độ chảy 1320 ml/giờ - Đường kính và độ dài catheter: 0.7mm x 19mm - Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016 - Chứng nhận EC - ISO 10555-5 (khoảng cách từ đầu mặt vát kim sắt đến đầu catheter <1mm) - Bằng sáng chế: Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam - Chứng nhận của FDA 	Cái	10.000	
28	Băng bột bó 10cm x 460cm	Làm từ bột thạch cao liên gạc. Vò là giấy bạc chống ẩm, lõi nhựa 4 cạnh, 2 cạnh phình to ở giữa giúp thấm nước đều và giữ băng bột. Bột đảm bảo độ cứng, độ trắng, độ mịn. Thời gian đông kết từ 2-4 phút, rộng 10cm, chiều dài = 460cm	Cuộn	3.000	
29	Băng bột bó 15cm x 4,6m	Làm từ bột thạch cao liên gạc. Vò là giấy bạc chống ẩm, lõi nhựa 4 cạnh, 2 cạnh phình to ở giữa giúp thấm nước đều và giữ băng bột. Bột đảm bảo độ cứng, độ trắng, độ mịn. Thời gian đông kết từ 2-4 phút, rộng 15cm, chiều dài = 460cm	Cuộn	1.500	

30	Kim châm cứu các loại, các cỡ	Kim châm cứu vô trùng dùng một lần, được cuộn xoắn ốc đồng đều bằng 1 sợi thép y tế, có màu đồng nhất, không có nếp nhăn.	Cái	150.000	
31	Kim chích máu	Tối thiểu làm bằng thép không gỉ.	Cái	40.000	
32	Kim chích máu dùng cho bút	Tối thiểu làm bằng thép không gỉ.	Cái	30.000	
33	Kim chọc dò tủy sống Spinocan các cỡ	Đầu kim Quincke 3 mặt vát dài 40-88mm, cỡ kim G18/ G20/ G22/ G25/ G27, sắc bén. Chuôi kim trong suốt, có lăng kính phản quang, giúp phát hiện nhanh dịch não tủy chảy ra. Tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	4.000	
34	Kim khâu da, khâu ruột các số	Tối thiểu bằng thép không gỉ, sắc nhọn đã tiệt trùng	Cái	1.000	
35	Kim nha khoa	Kim sắc nhọn. Cỡ kim được phân biệt bằng màu sắc hoặc tương đương trên đốc kim theo tiêu chuẩn ISO. Cán kim dài dễ cầm. Cỡ kim: 27G <u>Đóng gói từng chiếc tối thiểu bằng vỏ nhựa cứng an toàn</u>	Cái	2.500	
36	Dây truyền máu	Dây dài 180cm, màng lọc siêu nhỏ với kích thước lỗ lọc từ 175-210µm. Tốc độ dòng chảy: 20 giọt/mL. Không chứa chất độc hại, không chứa chất gây sốt, khóa hãm bằng nhựa trong dễ quan sát. Chất liệu dây Vinyl Chloride. Kim truyền không cánh cỡ 18G phủ silicon, thành mỏng, đốc kim trong suốt. Tiệt trùng bằng khí EO	Bộ	10.000	
37	Dây truyền dịch	Bộ dây truyền dịch. Chiều dài dây 1.5-2m. Đường kính trong dây: 3 mm. Đường kính ngoài dây 4.1 mm. Chịu áp lực 2-3 bar. Thiết kế bầu nhỏ giọt 1 ngăn, có màng lọc dịch 15µm tại bầu dịch. Thể tích bầu ≥ 8.5 ml. Kim đâm xuyên nút sản xuất bằng vật liệu ABS nguyên sinh. Bộ điều chỉnh lưu lượng có móc cắm an toàn. - Dây PVC nguyên sinh, mềm dẻo, không chứa độc tố DEHP, thay thế bằng DEHT/DOTP an toàn (có giấy test kiểm định chứng nhận) - Nhà máy sản xuất đạt chuẩn ISO 13485 GMP-FDA	Bộ	400.000	

38	Bộ dây truyền dịch sử dụng 1 lần Kim cánh bướm	<p>Bộ dây truyền dịch liền kim cánh bướm .Chiều dài dây 1.5-2m. Đường kính trong dây: 3 mm. Đường kính ngoài dây 4.1 mm. Chịu áp lực 2-3 bar. Thiết kế bầu nhỏ giọt 1 ngăn, có màng lọc dịch 15µm tại bầu dịch. Thể tích bầu ≥ 8.5 ml. Kim đâm xuyên nút sản xuất bằng vật liệu ABS nguyên sinh. Kim bướm 18-27G. Bộ điều chỉnh lưu lượng có móc cắm an toàn.</p> <p>- Dây PVC nguyên sinh, mềm dẻo, không chứa độc tố DEHP, thay thế bằng DEHT/DOTP an toàn (có giấy test kiểm định chứng nhận)</p> <p>- Nhà máy sản xuất đạt chuẩn ISO 13485 GMP-FDA</p>	Bộ	50000	
39	Dây truyền dịch Bầu 2 ngăn dùng cho máy truyền dịch	<p>- Tốc độ truyền dịch 20 giọt/ml. Chiều dài dây 1.5-2m. Đường kính trong dây: 3 mm. Đường kính ngoài dây 4.1 mm. Chịu áp lực 2 bar. Bầu nhỏ giọt 2 ngăn cứng - mềm. Thể tích bầu trên ≥ 5.8 ml ± 0.1 ml. Thể tích bầu dưới ≥ 7.6 ml ± 0.1 ml. Tổng thể tích thực tế bầu 2 ngăn ≥ 13.4 ml ± 0.2 ml. và không cần mỗi dịch ống dây cho lần truyền dịch tiếp theo. Có chức năng đuổi khí và ngắt dịch tự động. Kim đâm xuyên nút sản xuất bằng vật liệu PS nguyên sinh. Đầu khóa vặn xoắn Luer lock. Công tiêm thuốc chữ Y an toàn, latex free . Bộ điều chỉnh lưu lượng có móc cắm an toàn.</p> <p>- Dây PVC nguyên sinh, mềm dẻo, không chứa độc tố DEHP, thay bằng DEHT/DOTP an toàn. (có giấy test kiểm định chứng nhận)</p> <p>- Sử dụng được cho máy truyền dịch tự động</p> <p>Tiêu chuẩn ISO13485; ISO 14001; GMP- FDA</p>	Bộ	10000	
40	Găng tay khám các số (găng kiểm tra)	<p>Chất liệu tối thiểu làm từ cao su tự nhiên, dùng được cả hai tay, bề mặt trơn, cổ tay se viền.</p> <p>Tối thiểu đạt tiêu chuẩn ISO, hoặc tương đương</p>	Đôi	800.000	
41	Găng kiểm soát cổ tử cung	<p>Chất liệu tối thiểu làm từ cao su tự nhiên, có phủ bột chống dính</p> <p>Tối thiểu đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương</p>	Đôi	1.500	
42	Găng tay phẫu thuật chưa tiệt trùng các số	<p>Chất liệu tối thiểu làm từ cao su tự nhiên, bề mặt nhám, độ kéo và đàn hồi cao.</p> <p>Tiệt trùng bằng tia Gamma hoặc tương đương</p> <p>Tối thiểu đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương</p>	Đôi	250.000	
43	Găng tay vô trùng dùng trong thủ thuật, phẫu thuật các số	<p>Sản xuất từ latex cao su thiên nhiên, có bột. Màu trắng tự nhiên.</p>	Đôi	200.000	

44	Ba chạc truyền dịch	"Khóa ba ngã. Không kèm dây nối. Đầu nối Luer khóa đực cố định, đạt ISO 80369-7, kết nối chắc chắn, tương thích với hệ thống dây truyền. Van 3 cánh, làm bằng nhựa PE xoay 360 độ. Nút chặn không có công tiêm. Chịu được áp suất 5 bar - Chịu được một lực kéo tĩnh không nhỏ hơn 15 N trong 15 giây khi thử theo phương pháp ISO 8536-10 - Không có chất gây sốt theo quy định của ISO 10993-11 (Test report số 53G1112 cấp bởi Viện kiểm nghiệm thuốc Trung Ương) - Không có vi khuẩn và nấm mốc - Tiệt trùng bằng EO - Nhà máy sản xuất đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016,	Cái	15.000	
45	Khóa ba ngã	Khóa ba ngã USAM - Kèm dây nối Chiều dài dây: 25 cm Đầu nối Luer khóa đực, đạt ISO 80369-7, kết nối chắc chắn, tương thích với hệ thống dây truyền Van 3 cánh, làm bằng nhựa Polyethylene (PE) xoay 360 độ, có mũi tên chỉ hướng dòng chảy, dòng chảy ngắt dòng sau mỗi 90 độ. Nút chặn không có công tiêm Áp suất ≥ 2 bar	Cái	5000	
46	Dây nối bơm tiêm điện	Chiều dài dây: 10 cm – 300 cm Đường kính tiêu chuẩn: I.D: 0.5 mm - 4.0 mm ($\pm 10\%$); O.D: 1.5 mm - 5.0 mm ($\pm 10\%$). Dây có khả năng chịu áp suất tối thiểu 2 bar. • Làm từ chất liệu PVC nguyên sinh, Dây PVC nguyên sinh, mềm dẻo, không chứa độc tố DEHP, thay bằng DEHT/DOTP an toàn. (có giấy test kiểm định chứng nhận) Tiệt trùng bằng Ethylene oxyde. Nhà máy sản xuất đạt tiêu chuẩn ISO 13485, GMP- FDA	Bộ	12000	
47	Dây thở ôxy các cỡ	Dây thở oxy hai nhánh AMBRUS dành cho người lớn/ trẻ em/ trẻ sơ sinh. - Màu trong suốt, Dài > 1.8 - 2m, Đường kính ngoài ống oxy: 4 - 6 mm, Cấu trúc lòng ống hình sao, Đáp ứng lưu lượng khí tối đa lên đến 6L/phút. -Chịu được lực kéo của đầu nối dẫn khí với ống oxy ≥ 40 N. - Chịu được lực kéo của ngạnh mũi và vòng đeo ≥ 50 N -Dây PVC nguyên sinh, mềm dẻo, không chứa độc tố DEHP, thay bằng DEHT/DOTP an toàn. (có giấy test kiểm định chứng nhận) Tiêu chuẩn ISO13485; ISO 14001; GMP- FDA	Bộ	20000	
48	Dây cho ăn	Chất liệu bằng nhựa PVC, dây mềm, có chiều dài 1.250 mm, trên thân dây có 04 vạch đánh dấu để xác định vị trí đầu ống dây, có 4 lỗ hình bầu dục làm đối xứng hai bên thành ống. Một đầu ống dây gắn phễu có nắp đậy, một đầu được bo tròn không gây tổn thương cho bệnh nhân. Tiệt trùng bằng khí E.O	Cái	5.000	

49	Dây hút dịch ổ bụng 3,6 m	Chất liệu bằng nhựa PVC. Dài 3,7 mét, dùng 1 lần	Cái	100	
50	Dây hút nhớt	Chất liệu bằng nhựa PVC, dây mềm, chiều dài 500 mm, có 02 lỗ hình bầu dục nằm đối xứng hai bên thành ống dây cách đầu bo một khoảng 10 mm. Một đầu dây được gắn phễu, đầu còn lại được bo tròn không gây tổn thương cho người bệnh. Được tiệt trùng bằng khí E.O.	Cái	60.000	
51	Băng dính 5m x 5 cm	Băng keo bằng lụa Nền Taffeta trắng, 100 % sợi cellulose acetate đánh thành cuộn, trọng lượng 80 +/- 3 g/m ² , đan dệt 44.0 x 19.5 sợi/cm. Đạt chứng nhận Medical device 92825. Lớp keo bằng Oxide kẽm không dùng dung môi. Chất phủ nền trọng lượng khô phủ 50 - 60 g/m ² , lực dính 1.8 - 5.5 N/cm. Đã được kiểm tra vi sinh	Cuộn	20.000	
52	Lưỡi dao mổ các số	Chất liệu thép không gỉ hoặc tốt hơn. Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương	Cái	20.000	
53	Lưỡi dao lạng da	Làm tối thiểu bằng thép không gỉ	Cái	100	
54	Sonde foley 2 nhánh các số	Sonde thông tiểu Foley 2N các cỡ chất liệu cao su phủ Silicon sử dụng 1 lần, dài 28-40CM. Tiệt trùng EO. Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	5.500	
55	Sonde foley 3 nhánh các số	Sonde thông tiểu Foley 3 nhánh có bóng Chất liệu cao su tự nhiên, phủ silicon. Dài 40cm. Đầu thẳng 1 lỗ thông rộng cho việc dẫn lưu. Đường ống dày dặn. Không có DEHP	Cái	3.000	
56	Túi camera nội soi	Chất liệu tối thiểu bằng Nylon hoặc tương đương Tối thiểu đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương	Cái	5.000	
57	Ống nội khí quản các số	Ống nội khí quản không bóng và có bóng các cỡ, Vật liệu polyme y tế (PVC), trong suốt, có tia cản quang dọc theo thân ống. Tiệt trùng EO	Cái	7.500	
58	Sonde dẫn lưu màng phổi	Tối thiểu làm bằng nhựa PVC hoặc tương đương, không độc hại, không gây kích thích	Cái	1.500	
59	Sonde pezzet	Sonde Pezzet các cỡ, chất liệu tối thiểu làm từ cao su tự nhiên hoặc tương đương, bao gồm ống thông, phễu thoát nước, phễu thổi, phễu rửa, bóng và van.	Cái	100	
60	Clip cầm máu	Bọc riêng lẻ trong vỉ vô trùng, góc ngoài 90 độ. Độ dài của ngàm 9mm.	Cái	320	

61	Clip polyme Hem-o-lok các cỡ	Clip mạch máu Weck Hem-o-lok polymer không tiêu các cỡ: M, ML, L, vấu tròn, chế khóa đầu clip, gai dọc thân clip có chân bám 360 chống trượt. Cỡ M kẹp mạch từ 2mm - 7mm, ML kẹp mạch từ 3-10mm, L kẹp mạch từ 5mm - 13mm. Đạt tiêu chuẩn ISO, FDA, CE	Cái	3.000	
62	Filter lọc khuẩn làm ẩm	Làm bằng nhựa y tế, có thể sử dụng với mask thở, bộ dây thở. Bao gồm vỏ, vật liệu tạo ẩm, vật liệu lọc khuẩn, đầu nối với bệnh nhân và đầu nối với máy. Có thể giả lập hệ thống tạo ẩm của con người ở nhiệt độ xác định, có thể đưa clo và hơi nóng từ bệnh nhân vào hệ thống hút dịch.	Cái	2.000	
63	Phin lọc khuẩn loại 3 chức năng,	Bộ lọc vi khuẩn và virus kết hợp trao đổi ẩm dùng cho người lớn. Hiệu quả lọc vi khuẩn, virus đạt đến 99.999%. Có cổng lấy mẫu khí CO2. Khoảng chết: 18ml. Khối lượng: 29g. Thể tích khí lưu thông: 200-1500ml. Độ thất thoát hơi ẩm 8.9mg/LH ₂ O tại 500 ml. Độ sụt áp: 1.2hPa tại 30L/phút, 2.7hPa tại 60L/phút, 4.6hPa tại 90L/phút. Tiêu chuẩn ISO13485; ISO 14001; GMP- FDA	cái	1500	
64	Gel siêu âm	Dẫn âm tốt với mọi tần số áp dụng trong siêu âm y tế. Độ ẩm thích hợp trên da đảm bảo luôn dẫn truyền tốt sóng siêu âm, không gây bỏng quần áo, không gây hại đầu dò, không gây kích ứng da, vô khuẩn, không diệt tinh trùng, không có muối, không có formaldehyde.	Can	200	
65	Mỡ KY hoặc tương đương	Gel bôi trơn đã được tiệt trùng. Không gây ra dị ứng, không gây kích ứng da. Hòa tan được trong nước, dễ dàng làm sạch, không chứa tạp chất, dầu và chất nhờn. Không độc hại và không có mùi hôi. Thành phần chính tối thiểu: Water; Glycerin; Monopropylen; Glycol; Hydroxyl ethyl cellulose; Methyl; Hydroxybenzoate; Citric Acid	Tuýp	1.000	
66	Lọ lấy mẫu vô trùng	Lọ nhựa đựng mẫu tối thiểu bằng PS tiệt trùng 50ml nắp có nhãn	Cái	15.000	
67	Khẩu trang y tế 4 lớp	Vô trùng, bề mặt khâu trang được làm từ vải không dệt, giữa là lớp màng lọc khuẩn, thanh tựa mũi bằng nhựa PP, dây thun mềm, đàn hồi Tối thiểu đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Cái	400.000	
68	Găng tay khám bệnh các số có bột	Sản xuất từ latex cao su thiên nhiên, có bột. Màu trắng tự nhiên. Đầy đủ các size: S; M; L	Đôi	8.000	
69	Đè lưỡi gỗ	- Gỗ tự nhiên, thớ mịn, đồng nhất, không lõi, không cong vênh. Đạt độ cứng, nhẵn cao, an toàn trong sử dụng. - Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương	Cái	40.000	

70	Cloramin B	Thành phần tối thiểu: Active Clorine min 25%	Viên	1.500	
71	Nước cất 2 lần	Dung dịch trong suốt không màu, không mùi	Lít	5.000	
72	Đầu côn vàng	Loại 200 μ l	Cái	100.000	
73	Đầu côn xanh	Loại 1000 μ l	Cái	100.000	
74	Ống hút thai 1 van các số	Ống hút 1 van các kích cỡ	Cái	200	
75	Găng khám không bột	Chất liệu tối thiểu làm từ cao su tự nhiên, dùng được cả hai tay, bề mặt trơn, cổ tay se viền. Tối thiểu đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Hộp	5.000	
76	Hộp an toàn	Hộp đựng bơm tiêm an toàn bằng giấy được làm bằng giấy duplex tráng nhựa giúp chống xuyên thủng. Dung tích 5L, có khay nhựa bẻ đầu kim, quai xách,	Cái	4.000	
Tổng: 76 khoản					